

Số: 121/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 362/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Nguyễn Hữu N, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1994;

Căn cước công dân số 02409417671;

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Kim A, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1998;

Căn cước công dân số 056198004308;

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu N và chị Lê Thị Kim A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung: anh Nguyễn Hữu N và chị Lê Thị Kim A sinh được 02 người con chung là: Nguyễn Lê Tường V, sinh ngày 21/04/2021; Nguyễn Lê Tuệ N, sinh ngày 24/11/2023. Anh Nguyễn Hữu N và chị Lê Thị Kim A tự nguyện thoả thuận giao cho anh Nguyễn Hữu N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc có sự

thay đổi khác theo qui định của pháp luật.

- Sau khi ly hôn chị Lê Thị Kim A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị A thực hiện quyền này. Việc thăm nom con không được để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Hữu N và chị Lê Thị Kim A tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Hữu N và chị Lê Thị Kim A tự giải quyết, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu N xin chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số: 0003460 ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh Nguyễn Hữu N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS khu vực 5;
- UBND phường Phượng Sơn;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Diệp Văn Vĩ

